

Số: 58 /TB-CTHADS

Thái Nguyên, ngày 19 tháng 01 năm 2023

THÔNG BÁO KẾT QUẢ LỰA CHỌN TỔ CHỨC ĐẤU GIÁ TÀI SẢN

(Kèm theo thông báo lựa chọn tổ chức Đấu giá số 83/TB-THADS ngày 09/01/2023 của Cục THADS tỉnh Thái Nguyên)

I. KẾT QUẢ LỰA CHỌN

- Tên, địa chỉ tổ chức đấu giá tài sản được lựa chọn: Trung tâm Dịch vụ Đấu giá tài sản tỉnh Thái Nguyên. Địa chỉ: Số 7, đường Cách mạng tháng 8, phường Trưng Vương, thành phố Thái Nguyên
- Tổng số điểm của tổ chức đấu giá tài sản được lựa chọn: 82
- Tổ chức đấu giá tài sản bị từ chối xem xét, đánh giá hồ sơ kèm theo lý do từ chối (nếu có): Không

II. KẾT QUẢ CHẤM ĐIỂM (bao gồm cả tổ chức đấu giá tài sản được lựa chọn)

TT	NỘI DUNG	Trung Tâm dịch vụ đấu giá tài sản tỉnh Thái Nguyên
I	Cơ sở vật chất, trang thiết bị cần thiết bảo đảm cho việc đấu giá đối với loại tài sản đấu giá	22,0
1	Cơ sở vật chất bảo đảm cho việc đấu giá	11,0
1.1	Có trụ sở ổn định, địa chỉ rõ ràng kèm theo thông tin liên hệ (số điện thoại, fax, địa chỉ thư điện tử...)	6,0
1.2	Địa điểm bán, tiếp nhận hồ sơ tham gia đấu giá được bố trí ở vị trí công khai, thuận tiện	5,0
2	Trang thiết bị cần thiết bảo đảm cho việc đấu giá	8,0
2.1	Có máy in, máy vi tính, máy chiếu, thùng đựng phiếu trả giá bảo đảm an toàn, bảo mật và các phương tiện khác bảo đảm cho việc đấu giá	4,0
2.2	Có hệ thống camera giám sát hoặc thiết bị ghi hình tại nơi bán, tiếp nhận hồ sơ tham gia đấu giá; nơi tổ chức cuộc đấu giá	4,0
3	Có trang thông tin điện tử đang hoạt động	2,0
4	Đã được cơ quan có thẩm quyền phê duyệt đủ điều kiện thực hiện hình thức đấu giá trực tuyến	0
5	Có nơi lưu trữ hồ sơ đấu giá	1,0

II	Phương án đấu giá khả thi, hiệu quả (<i>Thuyết minh đầy đủ các nội dung trong phương án</i>)	22,0
1	<i>Phương án đấu giá đề xuất việc tổ chức đấu giá đúng quy định của pháp luật, bảo đảm tính công khai, minh bạch, khách quan</i>	4,0
2	<i>Phương án đấu giá đề xuất thời gian, địa điểm bán, tiếp nhận hồ sơ tham gia đấu giá, địa điểm tổ chức cuộc đấu giá, buổi công bố giá thuận lợi cho người tham gia đấu giá; hình thức đấu giá, bước giá, số vòng đấu giá có tính khả thi và hiệu quả cao</i>	4,0
3	<i>Phương án đấu giá đề xuất cách thức bảo mật thông tin, chống thông đồng, đùm giú</i>	4,0
4	<i>Phương án đấu giá đề xuất thêm các địa điểm, hình thức niêm yết, thông báo công khai khác nhằm tăng mức độ phổ biến thông tin đấu giá</i>	4,0
5	<i>Phương án đấu giá đề xuất giải pháp bảo đảm an toàn, an ninh trật tự cho việc tổ chức thực hiện đấu giá</i>	3,0
6	<i>Phương án đấu giá đề xuất các giải pháp giải quyết các tình huống phát sinh trong quá trình tổ chức thực hiện việc đấu giá</i>	3,0
III	Năng lực, kinh nghiệm và uy tín của tổ chức đấu giá tài sản	33,0
1	<i>Trong năm trước liền kề đã thực hiện hợp đồng dịch vụ đấu giá cùng loại tài sản với tài sản dự kiến đưa ra đấu giá (Tổ chức đấu giá tài sản liệt kê tất cả các cuộc đấu giá tài sản đã thực hiện. Người có tài sản không yêu cầu nộp bản chính hoặc bản sao hợp đồng) Chỉ chọn chấm điểm một trong các tiêu chí 1.1, 1.2, 1.3, 1.4 hoặc 1.5</i>	3,0
1.1	<i>Dưới 03 hợp đồng (bao gồm trường hợp không thực hiện hợp đồng nào)</i>	
1.2	<i>Từ 03 hợp đồng đến dưới 10 hợp đồng</i>	3,0
1.3	<i>Từ 10 hợp đồng đến dưới 20 hợp đồng</i>	
1.4	<i>Từ 20 hợp đồng đến dưới 30 hợp đồng</i>	
1.5	<i>Từ 30 hợp đồng trở lên</i>	
2	<i>Trong năm trước liền kề đã tổ chức đấu giá thành các cuộc đấu giá cùng loại tài sản với tài sản dự kiến đưa ra đấu giá có mức chênh lệch trung bình giữa giá trúng đấu giá so với giá khởi điểm (Tổ chức đấu giá tài sản liệt kê tất cả các cuộc đấu giá tài sản đã thực hiện.</i>	

	<i>Người có tài sản không yêu cầu nộp bản chính hoặc bản sao hợp đồng)</i>	
	<i>Chỉ chọn chấm điểm một trong các tiêu chí 2.1, 2.2, 2.3, 2.4 hoặc 2.5</i>	
2.1	<i>Dưới 20% (bao gồm trường hợp không có chênh lệch)</i>	10,0
2.2	<i>Từ 20% đến dưới 40%</i>	
2.3	<i>Từ 40% đến dưới 70%</i>	
2.4	<i>Từ 70% đến dưới 100%</i>	
2.5	<i>Từ 100% trở lên</i>	
3	<i>Thời gian hoạt động trong lĩnh vực đấu giá tài sản tính từ thời điểm có Quyết định thành lập hoặc được cấp Giấy đăng ký hoạt động (Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh đối với doanh nghiệp đấu giá tài sản được thành lập trước ngày Luật Đấu giá tài sản có hiệu lực)</i>	5,0
	<i>Chỉ chọn chấm điểm một trong các tiêu chí 3.1, 3.2 hoặc 3.3</i>	
3.1	<i>Dưới 03 năm</i>	
3.2	<i>Từ 03 năm đến dưới 05 năm</i>	
3.3	<i>Từ 05 năm trở lên</i>	5,0
4	<i>Số lượng đấu giá viên của tổ chức đấu giá tài sản</i>	3,0
	<i>Chỉ chọn chấm điểm một trong các tiêu chí 4.1, 4.2 hoặc 4.3</i>	
4.1	<i>01 đấu giá viên</i>	
4.2	<i>Từ 02 đến dưới 05 đấu giá viên</i>	
4.3	<i>Từ 05 đấu giá viên trở lên</i>	3,0
5	<i>Kinh nghiệm hành nghề của đấu giá viên của tổ chức đấu giá tài sản (Tính từ thời điểm được cấp Thẻ đấu giá viên theo Nghị định số 05/2005/NĐ-CP ngày 18/01/2005 của Chính phủ về bán đấu giá tài sản hoặc đăng ký danh sách đấu giá viên tại Sở Tư pháp theo Nghị định số 17/2010/NĐ-CP ngày 04/3/2010 của Chính phủ về bán đấu giá tài sản hoặc Thẻ đấu giá viên theo Luật Đấu giá tài sản)</i>	4,0
	<i>Chỉ chọn chấm điểm một trong các tiêu chí 5.1, 5.2 hoặc 5.3</i>	

5.1	Không có đấu giá viên có thời gian hành nghề từ 03 năm trở lên	
5.2	Từ 01 đến 02 đấu giá viên có thời gian hành nghề từ 03 năm trở lên	
5.3	Từ 03 đấu giá viên trở lên có thời gian hành nghề từ 03 năm trở lên	4,0
6	Nộp thuế thu nhập doanh nghiệp hoặc đóng góp vào ngân sách Nhà nước trong năm trước liền kề, trừ thuế giá trị gia tăng Chỉ chọn chấm điểm một trong các tiêu chí 6.1, 6.2, 6.3 hoặc 6.4	4,0
6.1	Dưới 50 triệu đồng	
6.2	Từ 50 triệu đồng đến dưới 100 triệu đồng	
6.3	Từ 100 triệu đồng đến dưới 200 triệu đồng	4,0
6.4	Từ 200 triệu đồng trở lên	
7	Đội ngũ nhân viên làm việc theo hợp đồng lao động Chỉ chọn chấm điểm một trong các tiêu chí 7.1 hoặc 7.2	3,0
7.1	Dưới 03 nhân viên (bao gồm trường hợp không có nhân viên nào)	
7.2	Từ 03 nhân viên trở lên	3,0
8	Có người tập sự hành nghề trong tổ chức đấu giá tài sản trong năm trước liền kề hoặc năm nộp hồ sơ đăng ký tham gia lựa chọn	1,0
IV	Thù lao dịch vụ đấu giá, chi phí đấu giá tài sản phù hợp Chỉ chọn chấm điểm một trong các tiêu chí 1, 2 hoặc 3	5,0
1	Bằng mức thù lao dịch vụ đấu giá theo quy định của Bộ Tài chính	
2	Giảm dưới 20% mức tối đa thù lao dịch vụ đấu giá (không áp dụng đối với mức thù lao phần trăm trên phần chênh lệch giá trị tài sản theo giá trúng đấu giá với giá khởi điểm theo quy định của Bộ Tài chính)	
3	Giảm từ 20% trở lên mức tối đa thù lao dịch vụ đấu giá (không áp dụng đối với mức thù lao phần trăm trên phần chênh lệch giá trị tài sản theo giá trúng đấu giá với giá khởi điểm theo quy định của Bộ Tài chính)	5,0

V	Tiêu chí khác phù hợp với tài sản đấu giá do người có tài sản đấu giá quyết định:	
Tổng số điểm		82
VI	Có tên trong danh sách các tổ chức đấu giá tài sản do Bộ Tư pháp công bố	
1	Có tên trong danh sách tổ chức đấu giá tài sản do Bộ Tư pháp công bố	Đủ điều kiện
2	Không có tên trong danh sách tổ chức đấu giá tài sản do Bộ Tư pháp công bố	

Nơi nhận: *AL*

- Trang thông tin điện tử của Cục THADS tỉnh (để đăng tải)
- Cổng thông tin điện tử của Tổng cục THADS (để đăng tải)
- C – Thái Nguyên; (để đăng tải)
- Viện KSND tỉnh Thái Nguyên;
- Cục trưởng (để b/c)
- Phòng NV và TCTHA (để theo dõi)
- Lưu: VT, HSTHA.

Thái Nguyên, ngày 19 tháng 01 năm 2023

**KT. CỤC TRƯỞNG
PHÓ CỤC TRƯỞNG**



Trần Bình

Số:83...../TB-THADS

Thái Nguyên, ngày.. 09 tháng 01... năm 2023

THÔNG BÁO
Về việc lựa chọn tổ chức thẩm định giá tài sản

Căn cứ Điều 98 Luật thi hành án dân sự (được sửa đổi, bổ sung năm 2014);

Căn cứ Bản án hình sự sơ thẩm số 04/2021/HSST ngày 01/02/2021 của Tòa án nhân dân tỉnh Thái Nguyên;

Căn cứ Bản án hình sự phúc thẩm số 524/2022/HS-PT ngày 22/7/2022 của Tòa án nhân dân cấp cao tại Hà Nội;

Căn cứ Quyết định thi hành án số 326/QĐ-CCTHADS ngày 31/8/2022 của Cục trưởng Cục Thi hành án dân sự tỉnh Thái Nguyên;

Căn cứ Biên bản không thỏa thuận được về giá tài sản kê biên, tổ chức thẩm định giá ngày 17/11/2022 của Chấp hành viên Cục THADS tỉnh Thái Nguyên

Cục Thi hành án dân sự tỉnh Thái Nguyên thông báo công khai về việc lựa chọn tổ chức thẩm định giá tài sản thi hành án như sau:

1. Tài sản đề nghị thẩm định gồm:

- 01 Nhà làm việc diện tích xây dựng là 125m²; Diện tích sàn là 125m²; Số tầng: 01 tầng. Hình thức sở hữu: Sở hữu riêng; Kết cấu: Tường xây gạch chịu lực, mái đổ bê tông cốt thép kết hợp trần thạch cao, kèo thép, mái tôn. Cấp công trình: Cấp 4.

- 01 Nhà làm việc diện tích xây dựng là 232m²; Diện tích sàn là 232m²; Số tầng: 01 tầng. Hình thức sở hữu: Sở hữu riêng; Kết cấu: Nhà khung bê tông cốt thép, tường xây gạch, kèo thép, mái tôn. Cấp công trình: Cấp 4.

Tài sản trên đã được UBND tỉnh Thái Nguyên quyết định chứng nhận bổ sung quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất vào Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất đã cấp (số CC 578882 do UBND tỉnh cấp ngày 15/8/2016) cho Công ty cổ phần giống cây trồng Thái Nguyên tại thửa đất số 253, tờ bản đồ số 33, diện tích 517m² tại phường Phan Đình Phùng, TP Thái Nguyên. Nguồn gốc đất: đất thuê trả tiền hàng năm. (Quyết định số 2451/QĐ-UBND ngày 23/9/2016)

2. Các yêu cầu đối với các tổ chức thẩm định giá:

2.1. Là tổ chức thẩm định giá được Bộ Tài chính cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh dịch vụ thẩm định giá.

2.2. Thời gian thành lập của tổ chức thẩm định giá, kinh nghiệm thẩm định giá các tài sản tương tự với tài sản kê biên trong thời hạn 06 tháng gần nhất: Có ít nhất 02 thẩm định giá viên về giá đủ năng lực thẩm định giá các loại tài sản cần thẩm định.

2.3. Mức giá dịch vụ thẩm định giá rõ ràng, công khai được nêu rõ khi nộp hồ sơ tham gia thẩm định giá (Kèm theo biểu giá dịch vụ thẩm định giá của Doanh nghiệp đã được niêm yết công khai theo quy định).

2.4. Có kế hoạch để tổ chức thẩm định giá (Thời gian thực hiện, ban hành chứng thư).

2.5. Có phương án giải quyết khiếu nại, tố cáo về giá, giải trình và chịu trách nhiệm về kết quả thẩm định giá và các thông tin cần thiết khác; Chịu trách nhiệm bồi thường trong trường hợp có lỗi, thẩm định giá sai.

3. Thời hạn nộp hồ sơ: Chậm nhất là 03 ngày làm việc kể ngày đăng thông báo trên Cổng thông tin của Cục THADS tỉnh Thái Nguyên và Tổng cục THADS.

4. Thành phần hồ sơ gồm:

+ Văn bản đăng ký tham gia cung cấp dịch vụ thẩm định;

+ Hồ sơ năng lực bản chính hoặc bản sao y bản chính (Chứng nhận đăng ký Doanh nghiệp; Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh dịch vụ thẩm định giá; dịch vụ công ty cung cấp, mô hình, quy trình thực hiện, nhân sự, giấy tờ pháp lý, dự án tiêu biểu ...), các tài liệu khác có liên quan.

+ Bảng tự chấm điểm của Doanh nghiệp có xác nhận của Doanh nghiệp

5. Hình thức nộp hồ sơ: trực tiếp tại bộ phận tiếp nhận hồ sơ của Cục THADS tỉnh Thái Nguyên.

Lưu ý: Cục THADS tỉnh Thái Nguyên không hoàn trả lại hồ sơ đối với tổ chức thẩm định giá không được lựa chọn.

Vậy, thông báo để các tổ chức thẩm định giá tài sản đáp ứng đủ yêu cầu biết và nộp hồ sơ theo quy định./.

Nơi nhận:

- Trang thông tin điện tử của Cục THADS tỉnh; (để đăng tải)
- Cổng thông tin điện tử của Tổng cục THADS; (để đăng tải)
- Viện KSND tỉnh Thái Nguyên;
- Phòng NV và TCTHA (để theo dõi)
- Lưu: VT, HSTHA.

CHẤP HÀNH VIÊN



Phan Minh Hải